

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày: 07/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thu Hà, ông Ngô Minh Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/HSST ngày 17/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 28/3/2022, đối với bị cáo:

**Lê Văn H**, sinh năm 1989; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn D1 và bà Nguyễn Thị D2; Vợ: Vũ Thị D3, sinh năm 1994; Có hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Gia đình có 5 anh em; Bị cáo là con thứ năm; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2021 chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2021 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:** Ông Lê Văn K, anh Nguyễn Việt K1, anh Phạm Minh K2, anh Phạm Thanh K3. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H là người sử dụng ma túy. Khoảng 22 giờ 10 phút, ngày 21/12/2021, H mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn đen, đeo biển kiểm soát 34M5-1989 của anh Phạm Thanh K3 đi lên khu vực đường I, thành phố HD để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng (1,5x1,5) cm, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng với số tiền 300.000đ. Sau đó, H cầm trên tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực chân cầu N thuộc phường M, thành phố HD thì bị tổ tuần tra đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương làm nhiệm vụ

dừng xe kiểm tra. Thấy vậy, H đã thả gói ma túy đá đang cầm trên tay trái xuống đất ngay vị trí chân H đang đứng. H khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine) cất giấu nhằm mục đích để sử dụng. Tổ công tác thu giữ 01 gói ma túy, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, BKS: 34M5-1989. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của ông Lê Văn K, anh Nguyễn Việt K1.

Tại Kết luận giám định số 67/KLGĐ- PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 túi nilon màu trắng thu giữ của Lê Văn H gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,615g là ma túy loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe Yamaha Jupiter màu đen BKS: 34M5-1989, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Thanh K3. Đối với 0,585g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ phong bì được niêm phong trong phong bì số 67/KLGĐ- PC09 hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSTPHD, ngày 14/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ (ngày 21/12/2021); Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,585g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì được niêm phong trong phong bì số 67/KLGĐ- PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Lê Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/12/2021, tại khu vực chân cầu N thuộc phường M, thành phố HD, Lê Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,615g Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý, sử dụng nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo cất giấu 0,615g Methamphetamine với mục đích sử dụng nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe Yamaha Jupiter màu đen BKS: 34M5-1989, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Thanh K3, anh K3 không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy về sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại anh K3 là phù hợp. Đối với 0,585g Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 67/KLGD-PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo do không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn H 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 21/12/2021).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,585g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 67/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 25/3/2022*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/4/2022)./.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhan**